TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHÁNH VĨNH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **06**/2022/QĐST-HNGĐ	*Khánh Vĩnh, ngày 24 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 03/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị T, sinh năm 1997

Địa chỉ: Đội 1, thôn A, xã N, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Anh Cao Văn T2, sinh năm 1996

Địa chỉ: Tổ 1, thôn C, xã H, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị T và anh Cao Văn T2.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao con chung cháu Cao Minh H, sinh ngày 22/6/2016 cho chị Cao Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị T không yêu cầu anh T2 cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung: Chị Cao Thị T và anh Cao Văn T2 xác định không có, không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về nợ chung: Chị Cao Thị T và anh Cao Văn T2 xác định không có, không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.4 Về án phí: Chị Cao Thị T phải nộp 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và đồng ý nộp thay anh Cao Văn T2 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị Cao Thị T phải nộp tổng cộng 150.000 đồng tiền án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0005808 ngày 10/01/2022 tại Chi cục Thi hành án huyện Khánh Vĩnh.

Trả lại chị Cao Thị T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp. Chị T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- Chi cục THA dân sự huyện Khánh Vĩnh;
- UBND xã N, huyện Khánh Vĩnh;
(GCNKH số 08/2016 ngày 29/7/2016)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Bùi Nguyên Châu